

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**
Số: 2709/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Kiên Giang, ngày 25 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực
Lâm nghiệp thuộc ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
áp dụng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của
Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày
07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị
định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 ngày 10 tháng 2017 của
Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 4040/QĐ-BNN-TCLN ngày 14 tháng 10 năm 2020
của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về công bố thủ tục hành chính mới
ban hành lĩnh vực Lâm nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông
nghiệp và Phát triển nông thôn; Công văn số 7271/BNN-VP ngày 20 tháng 10
năm 2020 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc đính chính Phụ
lục văn bản;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại
Tờ trình số 562/TTr-SNNPTNT ngày 12 tháng 11 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Lâm nghiệp thuộc ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn áp dụng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố;



Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *H2*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Công Dịch vụ công tỉnh Kiên Giang;
- LĐVP, CVNC, TTPVHCC;
- Lưu: VT, pmtrang.

KT, **CHỦ TỊCH**
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Chín



**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP THUỘC NGÀNH
NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN ÁP DỤNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KIÊN GIANG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2709 /QĐ-UBND ngày 25 / 11 /2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí/lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
1	Xác nhận nguồn gốc gỗ trước khi xuất khẩu	04 ngày làm việc; trường hợp có thông tin vi phạm: 06 ngày làm việc.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	Điều 8, Điều 9 Nghị định số 102/2020/NĐ-CP ngày 01/9/2020 của Chính phủ quy định Hệ thống bảo đảm gỗ hợp pháp Việt Nam.
2	Phân loại doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu gỗ	a) Trường hợp không phải xác minh: 01 ngày làm việc. b) Trường hợp phải xác minh: 04 ngày làm việc; 13 ngày làm việc đối với trường hợp nghi ngờ cần kiểm tra xác minh	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	Chương III Nghị định số 102/2020/NĐ-CP ngày 01/9/2020 của Chính phủ.



B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí/lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
1	Xác nhận nguồn gốc gỗ trước khi xuất khẩu	04 ngày làm việc; trường hợp có thông tin vi phạm: 06 ngày làm việc.	Hạt Kiểm lâm cấp huyện	Không	Điều 9 Nghị định số 102/2020/NĐ-CP ngày 01/9/2020 của Chính phủ
2	Xác nhận bảng kê gỗ nhập khẩu khi thực hiện thủ tục hải quan	Ngay sau khi hoàn thành thủ tục thông quan.	Chi cục Hải quan	20.000 đồng	- Quyết định số 2770/QĐ-BTC ngày 25/12/2015 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính mới/thủ tục hành chính thay thế/thủ tục hành chính bãi bỏ/thủ tục hành chính giữ nguyên trong lĩnh vực Hải quan thuộc phạm vi chức năng quản lý Nhà nước của Bộ Tài chính (mã hồ sơ thủ tục hành chính số 1.006440 được công khai trên Cổng dịch vụ công quốc gia). - Điều 7 Nghị định số 102/2020/NĐ-CP ngày 01/9/2020 của Chính phủ.

